



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC DANH SÁCH

Công nhận người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số năm 2026

(Ban hành kèm theo Quyết định số 462 /QĐ-UBND ngày 13 tháng 10 năm 2026 của UBND xã Măng Bút)

TT	Họ tên NCUT	Số lượng Người có uy tín (3=4+5)	Năm sinh		Dân tộc	Nơi cư trú (thôn)	Trình độ học vấn/chuyên môn	Thành phần người có uy tín						Ghi chú
			Nam	Nữ				Già làng, trưởng dòng họ, người thực hiện nghị lễ truyền thống, tín ngưỡng	Chức sắc, chức việc, nhà tu hành	Cán bộ, công chức, viên chức, bộ đội, công an đã nghỉ hưu	Bí thư chi bộ, doanh nhân, nghệ nhân, nhà giáo, thầy thuốc, lương y, công nhân, nông dân, phụ nữ,	Nhân sỹ, trí thức, doanh nhân, nhà giáo, thầy thuốc, lương y, công nhân, nông dân, phụ nữ,	Đảng viên	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12		13	19
01	A Chim		1960		Xơ Đăng	Thôn Măng Búk	5/12	x					x	
02	A Đinh		1965		Xơ Đăng	Thôn Văng Loa	9/12	x					x	
03	A Bơn		1971		Xơ Đăng	Thôn Đắc Pông	9/12	x					x	
04	A Phơ		1964		Xơ Đăng	Thôn Đắc Y Pai	6/12	x					x	
05	A Đòì		1966		Xơ Đăng	Thôn Kô Chắt	5/12						x	
06	Đinh Văn Dao		1969		Xơ Đăng	Thôn Đắc Chun	9/12							
07	A Bông		1976		Xơ Đăng	Thôn Đắc Lanh	3/12	x						
08	A Đô		1984		Xơ Đăng	Thôn Đắc Chờ	9/12						x	
09	A Triệu		1988		Xơ Đăng	Thôn Đắc Rìng	9/12						x	

TT	Họ tên NCUT	Số lượng Người có uy tín (3=4+5)	Năm sinh		Dân tộc	Nơi cư trú (thôn)	Trình độ học vấn/chuyên môn	Thành phần người có uy tín						Ghi chú
			Nam	Nữ				Già làng, trưởng dòng họ, người thực hiện nghỉ lễ truyền thống, tín ngưỡng	Chức sắc, chức việc, nhà tu hành	Cán bộ, công chức, viên chức, bộ đội, công an đã nghỉ hưu	Bí thư chi bộ, doanh nhân, nghệ nhân, nhà giáo, thầy thuốc, lương y, công nhân, nông dân, phụ nữ,	Nhân sỹ, trí thức, doanh nhân, nghệ nhân, nhà giáo, thầy thuốc, lương y, công nhân, nông dân, phụ nữ,	Đảng viên	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12		13	19
10	A Niang		1984		Xơ Đăng	Thôn Đăk Da	5/12						x	
11	A Tết		1990		Xơ Đăng	Thôn Đăk Ly	9/12						x	
12	A Đôi		1986		Xơ Đăng	Thôn Mân Tiêu	5/12						x	
13	A Màu		1984		Xơ Đăng	Thôn Xô Thák	9/12						x	
14	A Tiên		1981		Xơ Đăng	Thôn Đăk Nê	5/12						x	
15	A Tăng		1954		Xơ Đăng	Thôn Tu Thôn	5/12	x					x	
	Tổng cộng: 15 người							6	0	0	0		13	